

Số: 119/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 11 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả chuẩn tin học đạt điều kiện học môn Tin học ứng dụng đối với sinh viên hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao (tiếng Anh bán phần) – Đợt tháng 10 năm 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 10/5/2022 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành “Quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”; Căn cứ Quyết định số 1575/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế đào tạo đại học hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2181/QĐ-ĐHNH, ngày 04/10/2019;

Căn cứ Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế quản lý học vụ chương trình đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”; Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 1583/QĐ-ĐHNH ngày 07/09/2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh về việc ban hành “Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”; Căn cứ Quyết định số 3380/QĐ-ĐHNH, ngày 30/12/2022 của Hiệu trưởng về việc điều chỉnh Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông báo số 2010/TB-ĐHNH, ngày 05/11/2018 của Hiệu trưởng về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 34 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 6;

Căn cứ Thông báo số 586/TB-ĐHNH, ngày 26/6/2020 của Hiệu trưởng về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 35 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 7;

Căn cứ Thông báo số 1421/TB-ĐHNH, ngày 14/12/2020 của Hiệu trưởng về việc áp dụng chuẩn đầu ra tin học và điều kiện học học phần tin học ứng dụng đối với sinh viên Đại học chính quy khóa 36 và Đại học chính quy chất lượng cao khóa 8;

Căn cứ Thông báo 826/TB-ĐHNH, ngày 15/9/2021 về kế hoạch tập cho tân sinh viên đại học chính quy Khóa 37, đại học chính quy chương trình chất lượng cao Khóa 9 và đại học chính quy quốc tế song bằng Khóa 3;

Xét chứng chỉ Tin học của sinh viên nộp và đề nghị của Trưởng Phòng Đào tạo.



QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả chuẩn tin học đạt điều kiện học môn Tin học ứng dụng đối với 72 sinh viên hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao (tiếng Anh bán phần) – Đợt tháng 10 năm 2023.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng, Trưởng Phòng Tài chính - kế toán và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3: để th/ hiện;
- P.KT&ĐBCL
- Lưu VP, Ban CLC.

HIỆU TRƯỞNG



*PGS.TS. Nguyễn Đức Trung



**DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO (TIẾNG ANH BÁN PHẦN)
ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT TRÌNH ĐỘ TIN HỌC CHUẨN ĐẦU VÀO ĐỢT THÁNG 10 NĂM 2023**

(Ban hành kèm theo Quyết định: 214/QĐ-ĐHNH, ngày 07 tháng 11 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản	Chứng chỉ MOS	Chứng chỉ IC3	Nơi cấp
1	050609211825	Phan Đức	Anh	23/11/2003	HQ9-GE13	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
2	050610220019	Đặng Thùy	Anh	16/02/2004	HQ10-GE18	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
3	050610220043	Phạm Lê Phương	Anh	14/11/2003	HQ10-GE29	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
4	050609210143	Nguyễn Lâm Thái	Chăm	17/01/2003	HQ9-GE03	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
5	110302200047	Nguyễn Đặng Duy	Đans	11/8/2002	HQ8-GE06	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
6	050610220885	Nguyễn Thành	Đạt	13/02/2004	HQ10-GE32	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
7	050610220851	Nguyễn Tổng Ngọc	Diễm	14/04/2004	HQ10-GE31	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
8	050610220852	Nguyễn Thị Ngọc	Diệp	28/10/2004	HQ10-GE03	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
9	050610220876	Ung Thanh	Dự	19/07/2004	HQ10-GE14	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
10	050609210230	Trần Việt	Đức	04/10/2003	HQ9-GE01	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
11	030335190003	Triệu Đức	Duy	03/12/2000	HQ7-GE11	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
12	050608200310	Lại Hoàng Quỳnh	Giang	20/10/2002	HQ8-GE07	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
13	050610220135	Nguyễn Thị Trà	Giang	11/12/2004	HQ10-GE14	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
14	050609211929	Nguyễn Ngọc	Hân	16/04/2003	HQ9-GE08	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
15	050609211914	Mai Thu	Hằng	06/08/2003	HQ9-GE02	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
16	050610220173	Nguyễn Ngọc Thanh	Hiền	31/08/2004	HQ10-GE12	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
17	050610220934	Trần Trọng	Hiệp	05/06/2004	HQ10-GE02	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
18	050609211962	Nguyễn Thị Thu	Huyền	10/12/2003	HQ9-GE15	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
19	030136200257	Phạm Gia	Khang	12/12/2002	HQ8-GE06	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
20	030136200267	Đào Tuấn	Khôi	06/04/2002	HQ8-GE04	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản	Chứng chỉ MOS	Chứng chỉ IC3	Nơi cấp
21	050610221023	Nguyễn Thị Mỹ	Lệ	30/04/2004	HQ10-GE22	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
22	050609210636	Trần Thị Nhã	Linh	25/02/2003	HQ9-GE04	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
23	050609212007	Kiến Thị Trúc	Linh	02/01/2003	HQ9-GE22	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
24	050610221034	Nguyễn Khánh	Linh	01/12/2004	HQ10-GE22	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
25	050610220283	Nguyễn Hoàng	Long	26/12/2004	HQ10-GE10	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
26	050609210745	Trần Lê Thùy	Minh	04/15/2003	HQ9-GE02	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
27	050609210754	Võ Hoàng	Minh	29/04/2003	HQ9-GE10	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
28	050610220299	Nguyễn Nguyệt	Minh	07/08/2004	HQ10-GE03	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
29	050610221078	Lý Nhật	Minh	10/3/2004	HQ10-GE17		X		IIG Việt Nam
30	050610221092	Trần Trà	My	13/05/2004	HQ10-GE29	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
31	050610221099	Đào Thị Hằng	Nga	14/10/2004	HQ10-GE02	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
32	050610220368	Trần Thị Bảo	Ngọc	02/07/2004	HQ10-GE08	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
33	050607190325	Trần Đỗ Ngọc	Nguyên	22/10/2001	HQ7-GE17	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
34	050609212085	Vy Thị Mỹ	Nhân	04/06/2003	HQ9-GE02	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
35	110302200014	Vũ Quý	Nhân	20/01/2002	HQ8-GE06	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
36	050609210974	Ngô Minh	Nhi	25/05/2003	HQ9-GE16	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
37	050609211008	Nguyễn Thị Yến	Nhi	11/02/2003	HQ9-GE16	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
38	050609212099	Nguyễn Thị Yến	Nhi	24/07/2003	HQ9-GE16	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
39	050610221173	Lương Nguyễn Huyền	Nhi	28/12/2004	HQ10-GE04	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
40	050609212128	Vũ Hoàng	Oanh	18/08/2003	HQ9-GE16	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
41	050611230989	Nguyễn Đoàn Thiên	Phú	07/05/2005	HQ11-ACC02		X		IIG Việt Nam
42	050608200573	Phạm Bảo	Phương	11/01/2002	HQ8-GE04	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
43	050610220467	Nguyễn Thị Hoài	Phương	26/08/2004	HQ10-GE09	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
44	110302200020	Quách Tiểu	Phương	07/06/2002	HQ8-GE06	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản	Chứng chỉ MOS	Chứng chỉ IC3	Nơi cấp
45	050610220485	Nguyễn Minh	Quân	28/04/2004	HQ10-GE06	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
46	050609212161	Hoàng Nguyễn Minh	Quyền	04/08/2003	HQ9-GE05	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
47	050608200607	Trần Hoàng	Son	14/02/2002	HQ8-GE15	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
48	050610221292	Võ Hoàng	Son	09/03/2004	HQ10-GE04	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
49	050610220526	Trần Băng	Tâm	20/04/2004	HQ10-GE26	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
50	050609211338	Lê Thị Ngọc	Thảo	01/08/2003	HQ9-GE05	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
51	050610221321	Nguyễn Thị Ngọc	Thảo	14/06/2004	HQ10-GE15	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
52	050608200151	Đoàn Kim	Thoa	25/05/2002	HQ8-GE16	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
53	050609211414	Nguyễn Trần Anh	Thư	03/20/2003	HQ9-GE26	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
54	050610221371	Nguyễn Lê Anh	Thư	16/01/2004	HQ10-GE26	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
55	050610220595	Nguyễn Minh	Thư	21/12/2004	HQ10-GE10			X	IIG Việt Nam
56	110302200030	Đinh Thị Thủy	Tiên	08/05/2002	HQ8-GE06	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
57	110302200031	Nguyễn Trần Mỹ	Tiên	19/02/2002	HQ8-GE06	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
58	030136200832	Phạm Nguyễn Huyền	Trâm	25/02/2002	HQ8-GE15	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
59	050610221444	Trần Ngọc	Trâm	14/11/2004	HQ10-GE20	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
60	050609211540	Đặng Thị Bảo	Trân	17/05/2003	HQ9-GE09	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
61	050609212361	Tạ Minh Bảo	Trân	22/11/2003	HQ9-GE10	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
62	050610220635	Nguyễn Kiều	Trang	01/10/2004	HQ10-GE25	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
63	050610220643	Phạm Thị Thuý	Trang	25/06/2004	HQ10-GE32	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
64	050610221436	Trần Nguyễn Uyên	Trang	25/08/2004	HQ10-GE08	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
65	050610221429	Nguyễn Lê Xuân	Trang	22/11/2004	HQ10-GE32		X		IIG Việt Nam
66	050608200741	Tô Hoàng	Trinh	10/09/2001	HQ8-GE14		X		IIG Việt Nam
67	050610220672	Lê Ngọc Thanh	Trúc	21/02/2004	HQ10-GE10	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
68	050610220675	Nguyễn Hồ Thanh	Trúc	26/11/2004	HQ10-GE08	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Cơ bản	Chứng chỉ MOS	Chứng chỉ IC3	Nơi cấp
69	110302200034	Võ Thị Như	Tuyền	13/11/2002	HQ8-GE06	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
70	050608200194	Nguyễn Thị Kiều	Vân	19/08/2002	HQ8-GE18	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
71	050609212347	Huỳnh A	Vỹ	28/04/2003	HQ9-GE18	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
72	050611231633	Hồ Xuân	Yến	07/10/2005	HQ11-BAF17		X		IIG Việt Nam

Tổng số: 72 sinh viên

(Signature)

